

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chuyển tài sản công từ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa
sang Bệnh viện Đa khoa Mường Lát quản lý, sử dụng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 40/2020/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh ban hành và phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng trang thiết bị y tế chuyên dùng trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 7095/TTr-STC ngày 31/7/2025 (kèm theo đề nghị của Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Lát (nay là Bệnh viện Đa khoa Mường Lát) tại Công văn số 28/BVML-TCHCTCKT ngày 20/5/2025; ý kiến của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa tại Công văn số 1802/CV-BVĐKT ngày 22/5/2025 và đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 2946/SYT-KHTC ngày 28/5/2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển tài sản công từ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa sang Bệnh viện Đa khoa Mường Lát quản lý, sử dụng; cụ thể như sau:

- Đơn vị có tài sản điều chuyển: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.
- Đơn vị tiếp nhận tài sản điều chuyển: Bệnh viện Đa khoa Mường Lát.

3. Danh mục tài sản công điều chuyển: Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

4. Lý do điều chuyển: Đơn vị có tài sản không có nhu cầu sử dụng, việc điều chuyển mang lại hiệu quả sử dụng tài sản cao hơn, phù hợp với điểm đ khoản 1 Điều 42 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính, Sở Y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Bệnh viện Đa khoa Mường Lát chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan liên quan về tính chính xác của thông tin, số liệu tài sản, nội dung báo cáo, thẩm định, trình phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này.

2. Đơn vị đang quản lý tài sản, đơn vị được tiếp nhận tài sản thực hiện bàn giao, tiếp nhận tài sản tại Điều 1 Quyết định này; hạch toán giảm, tăng tài sản theo chế độ kế toán hiện hành; báo cáo kê khai biến động tài sản theo quy định; quản lý, sử dụng tài sản hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và quy định của pháp luật liên quan.

3. Sở Tài chính, Sở Y tế, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, hướng dẫn các đơn vị tổ chức thực hiện bàn giao, tiếp nhận và quản lý, sử dụng tài sản công theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Mường Lát, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi

Phụ lục
DANH MỤC TÀI SẢN CÔNG ĐIỀU CHUYỂN
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Số TT	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Năm sản xuất	Năm đưa vào sử dụng	Nguyên giá (đồng)	Giá trị còn lại (đồng)	Model	Chi tiết tài sản	Tình trạng tài sản
1	Máy phân tích huyết học	Cái	01	2016	2016	304.152.000	28.514.250	XP-100	Hãng sản xuất: Sysmex; Xuất xứ: Nhật Bản	Đang hoạt động
2	Máy xét nghiệm nước tiểu tự động	Cái	01	2018	2018	36.708.000	2.294.250	Combilyzer 13	Hãng sản xuất: Human GmbH; Xuất xứ: Nhật Bản	Đang hoạt động
3	Máy phân tích sinh hóa tự động	Cái	01	2016	2016	2.705.904.000	169.119.000	AU480	Hãng sản xuất: Beckman Coulter; Xuất xứ: Nhật Bản	Đang hoạt động